

Số: 137 /QĐ-UBND

Nam Định, ngày 16 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong
lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của
Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp xã**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-P ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính
phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành
chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày
23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên
thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của
Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số
61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ;*

*Căn cứ các quyết định: số 2491/QĐ-UBND ngày 08/10/2020; số 1423/QĐ-
UBND ngày 05/7/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định về việc công bố danh
mục thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
5727/TTr-STNMT ngày 21/12/2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 03 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp xã (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp xã thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này.

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Nam Định; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Cổng TTĐT tỉnh; Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP11

CHỦ TỊCH



Phạm Đình Nghị

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH
VỰC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG, UBND CẤP XÃ

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2025
của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định)

Phần I
DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ

TT	Tên quy trình nội bộ
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH
1	Cấp Giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc danh mục loài được ưu tiên bảo vệ
2	Cấp Giấy Chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ
1	Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích

Phần II
NỘI DUNG CỤ THỂ

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH

1. Thủ tục Cấp Giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc danh mục loài được ưu tiên bảo vệ

- Mã số TTHC: 1.008675.000.00.00.H40

- Thời gian thực hiện: 35 ngày làm việc

- Quy trình nội bộ:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức/viên chức Sở	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, nội dung hồ sơ; ghi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến toàn phần). Chuyển hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường (Chi cục Bảo vệ môi trường). - Hồ sơ gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Đơn đề nghị cấp Giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ; + Giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp của mẫu vật; + Văn bản thỏa thuận về trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê mẫu vật của loài được ưu tiên bảo vệ; + Bản sao có chứng thực giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân hợp lệ. 	0,5 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp Giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ (Mẫu số 07 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013); - Phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả.
Bước 2	Chi cục bảo vệ môi trường	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	Chuyển chuyên viên thụ lý hồ sơ.	0,5 ngày	Văn bản trả lại hồ sơ (nếu hồ sơ không hợp lệ).

		Chuyên viên	Kiểm tra hồ sơ: Nếu hồ sơ không đạt yêu cầu, Chi cục BVMT thông báo bằng văn bản trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh để trả cho tổ chức, cá nhân tiếp tục hoàn thiện hồ sơ.	2 ngày	
Bước 3	Chi cục Bảo vệ môi trường	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường; Chuyên viên	Tiến hành làm việc với cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định hồ sơ: + Nội dung, mục đích, hình thức của việc trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê mẫu vật của loài hoang dã thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ. + Các loại giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp của mẫu vật; Văn bản thỏa thuận về trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê mẫu vật của loài được ưu tiên bảo vệ; Bản sao có chứng thực giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân hợp lệ. - Dự thảo Tờ trình, Giấy phép; trình Lãnh đạo Sở ký Tờ trình để chuyển hồ sơ sang UBND tỉnh.	17 ngày	Dự thảo Tờ trình, Giấy phép, hồ sơ theo quy định.
Bước 4	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký Tờ trình. Văn thư phát hành văn bản, gửi Tờ trình cấp giấy phép, hồ sơ theo quy định đến UBND tỉnh.	3 ngày	Tờ trình cấp giấy phép kèm theo hồ sơ theo quy định.
Bước 5	UBND tỉnh	Phòng Nông, Lâm, Ngư nghiệp và TNMT (VP3) Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Xem xét, giải quyết hồ sơ, dự thảo Giấy phép trao đổi mua, bán, tặng cho; thuê loài được ưu tiên bảo vệ trình Lãnh đạo VP UBND tỉnh phê duyệt. Xem xét, phê duyệt Giấy phép trao đổi mua, bán, tặng cho; thuê loài được ưu tiên bảo vệ trình lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt.	11 ngày	Dự thảo Giấy phép (Mẫu số 08 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013).

		Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt Giấy phép trao đổi mua, bán, tặng cho; thuê loài được ưu tiên bảo vệ		Giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho; thuê loài được ưu tiên bảo vệ
		Văn thư	Cấp số, đóng dấu, phát hành văn bản; gửi kết quả cho Sở Tài nguyên và Môi trường.		
Bước 6	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức/viên chức Sở	- Thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả. - Trả kết quả.	1 ngày	

2. Thủ tục Cấp Giấy Chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học

- Mã số TTHC: 1.008682.000.00.00.H40

- Thời gian thực hiện: 60 ngày làm việc

- Quy trình nội bộ:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức/viên chức	<p>Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, nội dung hồ sơ; ghi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả, số hóa hồ sơ. Chuyển hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường (trực tiếp đến Chi cục Bảo vệ môi trường).</p> <p>- Hồ sơ gồm:</p> <p>+ Đơn đăng ký thành lập, chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học;</p> <p>+ Dự án thành lập cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học;</p> <p>+ Giấy tờ chứng minh có đủ các điều kiện sau:</p> <p>Diện tích đất, chuồng trại, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu về nuôi, trồng, nuôi sinh sản loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; cứu hộ loài hoang dã; lưu giữ, bảo quản nguồn gen và mẫu di truyền;</p> <p>Cán bộ kỹ thuật chuyên môn phù hợp;</p> <p>Năng lực tài chính, quản lý cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học.</p>	0,5 ngày	<p>- Đơn đăng ký thành lập, chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học (Phụ lục 01 kèm theo Thông tư 25/2016/TT-BTNMT ngày 22/9/2016);</p> <p>- Dự án thành lập cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học (Phụ lục 01 kèm theo Thông tư 25/2016/TT-BTNMT ngày 22/9/2016);</p> <p>- Phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả.</p>

Bước 2	Chi cục bảo vệ môi trường	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	Chuyển chuyên viên thụ lý hồ sơ.	0,5 ngày	Văn bản trả lại hồ sơ (nếu hồ sơ không hợp lệ).
		Chuyên viên	Kiểm tra hồ sơ: Nếu hồ sơ không đạt yêu cầu, Chi cục BVMT thông báo bằng văn bản trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh để trả cho tổ chức, cá nhân tiếp tục hoàn thiện hồ sơ.	2 ngày	
Bước 3	Chi cục bảo vệ môi trường	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường; Chuyên viên	<p>* Tiến hành làm việc với cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc đáp ứng các điều kiện, nội dung quy định tại Khoản 2, Điều 42 Luật Đa dạng sinh học: Cơ sở có đủ các điều kiện sau đây được cấp giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học: <ul style="list-style-type: none"> + Diện tích đất, chuồng trại, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu về nuôi, trồng, nuôi sinh sản loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; cứu hộ loài hoang dã; lưu giữ, bảo quản nguồn gen và mẫu vật di truyền; + Cán bộ kỹ thuật có chuyên môn phù hợp; + Năng lực tài chính, quản lý cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học. - Tính đầy đủ và chính xác của thông tin trong hồ sơ đề nghị được quy định tại Khoản 3, Điều 42 Luật Đa dạng sinh học: <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ đăng ký thành lập cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học gồm có: Đơn đăng ký thành lập; Dự án thành lập; Giấy tờ chứng minh có đủ các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này. - Đánh giá năng lực quản lý của cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học sau khi được cấp phép. 	40 ngày	Dự thảo Tờ trình cấp giấy chứng nhận; hồ sơ theo quy định.

			* Dự thảo Tờ trình, Giấy chứng nhận; trình Lãnh đạo Sở ký Tờ trình để chuyển hồ sơ sang UBND tỉnh.		
Bước 4	Sở Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký Tờ trình. Văn thư phát hành văn bản, gửi Tờ trình cấp giấy phép, hồ sơ theo quy định đến UBND tỉnh.	5 ngày	Tờ trình cấp giấy chứng nhận; hồ sơ theo quy định.
Bước 6	UBND tỉnh	Phòng Nông, Lâm, Ngư nghiệp và TNMT (VP3)	Xem xét, giải quyết hồ sơ, dự thảo Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học.	11 ngày	Dự thảo Giấy chứng nhận (phụ lục 03 kèm theo Thông tư số 25/2016/TT-BTNMT ngày 22/9/2016)
		Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Xem xét, phê duyệt Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học trình lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt.		
		Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học		
		Văn thư	- Cấp số, đóng dấu, phát hành văn bản; gửi kết quả cho Sở Tài nguyên và Môi trường.		
Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức/viên chức Sở	- Thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả. - Trả kết quả.	1 ngày	Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ

1. Thủ tục Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích

- Mã số TTHC: 1.004082.000.00.00.H40

- Thời gian thực hiện: 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ

- Quy trình nội bộ:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Bộ phận Một cửa UBND	Công chức cấp xã	- Nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, nội dung hồ sơ; ghi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; số hóa hồ sơ. Chuyển hồ	0,5 ngày	Mẫu: Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi

	cấp xã		<p>sơ đến Lãnh đạo UBND cấp xã.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ gồm: + Văn bản xác nhận đã đăng ký tiếp cận nguồn gen được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp. + Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích đã ký giữa các bên liên quan. 		<p>ích đã ký giữa các bên liên quan (Mẫu số 3 kèm theo Nghị định số 59/2017/NĐ-CP);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả.
Bước 2	UBND cấp xã	Lãnh đạo UBND cấp xã; Công chức cấp xã	<p>Kiểm tra hồ sơ: xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lý theo quy định thì Công chức cấp xã tham mưu Lãnh đạo UBND cấp xã thông báo bằng văn bản trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do, chuyển hồ sơ cho Bộ phận Một cửa UBND cấp xã để trả cho tổ chức, cá nhân tiếp tục hoàn thiện hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ hợp lệ: cán bộ tham mưu Lãnh đạo UBND cấp xã xác nhận vào Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích đã ký giữa các bên liên quan. 	1,5 ngày	Dự thảo Văn bản trả lại/bổ sung hồ sơ (nếu hồ sơ không hợp lệ).
Bước 3	UBND xã	Lãnh đạo UBND cấp xã	Xem xét, ký xác nhận vào bản Hợp đồng.	0,5 ngày	Ký xác nhận vào Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích đã ký giữa các bên liên quan (mẫu số 3 kèm theo Nghị định số 59/2017/NĐ-CP).
		Văn thư	<ul style="list-style-type: none"> - Đóng dấu, lưu hồ sơ. - Trả kết quả cho Bộ phận Một cửa UBND cấp xã 	0,25 ngày	
Bước 4	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	Công chức cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả. - Trả kết quả. 	0,25 ngày	